

DANH SÁCH SINH VIÊN NHẬN HỌC BỔNG WCCC NĂM HỌC 2020-2021

STT	MSSV	Họ và tên	Ngành học
1. Sinh viên có kết quả học tập tốt			
1	1756030006	Nguyễn Thị My	Báo chí
2	1756150079	Nguyễn Thị Thảo	Công tác xã hội
3	1856080016	Hoàng Thị Phi Thảo	Địa lý học
4	1856170066	Phù Ky Tuyên	Đô thị học
5	2056110009	Vòng Thế Khải	Đông phương học
6	1856120007	Nguyễn Hồng Phúc	Giáo dục học
7	1956200155	Phan Thị Thu Đào	Hàn Quốc học
8	1956040110	Nguyễn Hoàng Thái	Lịch sử
9	1856130065	Bùi Thị Trang Nhung	Lưu trữ và Quản trị văn phòng
10	1757010283	Trương Vũ Nguyên Uyên	Ngôn ngữ Anh
11	2057050104	Quách Minh Tuấn	Ngôn ngữ Đức
12	1856020029	Trần Lê Phúc Hà	Ngôn ngữ học
13	1957080036	Vũ Trường Chinh	Ngôn ngữ Italia
14	1657020023	Nguyễn Huỳnh Khải	Ngôn ngữ Nga
15	1757030029	Nguyễn Gia Huy	Ngôn ngữ Pháp
16	2057070038	Đào Đình Đức	Ngôn ngữ Tây Ban Nha
17	1957040067	Huỳnh Lê Khánh Huyền	Ngôn ngữ Trung Quốc
18	2056060010	Võ Lê Ngọc Trân	Nhân học
19	2056190071	Lê Nguyễn Quỳnh Giao	Nhật Bản học
20	1757060121	Hoàng Kiến Phúc	Quan hệ Quốc tế
21	1956210110	Đỗ Thị Như Trang	Quản lý thông tin
22	2056180209	Dương Ngọc Trâm	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
23	1956160117	Đinh Thị Huệ Anh	Tâm lý học
24	1756070047	Lê Minh Nhật	Triết học
25	1956140031	Nguyễn Thị Bảo Ngọc	Văn hóa học
26	1756010008	Trần Thị Mai Thy	Văn học
27	1756090038	Nguyễn Thị Thục Duyên	Xã hội học
2. Sinh viên có hoàn cảnh khó khăn			
28	1856030068	Sầm Thị Ánh	Báo chí
29	1756150003	Nguyễn TrĩNh Anh Tú	Công tác xã hội
30	1856110103	Thái Thị Thảo Nguyên	Đông phương học

STT	MSSV	Họ và tên	Ngành học
31	1856120100	Nguyễn Thị Ngọc Thúy	Giáo dục học
32	1856200129	Trần Thị Huyền Trang	Hàn Quốc học
33	1756040054	Nguyễn Nhật Lâm	Lịch sử
34	1856130047	Hồ Thị Nga	Lưu trữ và Quản trị văn phòng
35	1856130006	H' Hương Kbuôr	Lưu trữ và Quản trị văn phòng
36	1957012003	Bùi Thị Mỹ Linh	Ngôn ngữ Anh
37	1757030079	Huỳnh Ngọc Trâm	Ngôn ngữ Pháp
38	1757010261	Lê Thị Hoài Trang	Ngữ văn Anh
39	2056190067	Lê Đại Đạt	Nhật Bản học
40	1957060189	Nguyễn Thị Kiều Trang	Quan hệ Quốc tế
41	1956210067	Đỗ Văn Hiệp	Quản lý thông tin
42	1956180017	Trần Thị Như Ngọc	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
43	1856180138	Cao Tuấn Tèo	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
44	1756070013	Hoàng Hữu Dũng	Triết học
45	1956140003	Phạm Thị Hậu	Văn hóa học
46	2056010093	Đặng Thị Kim Chi	Văn học
47	1956090091	Nguyễn Ngọc Thụy Vy	Xã hội học
48	1856090138	Đoàn Trung Thông	Xã hội học

Tổng cộng: 48 sinh viên./.